

YÊU CẦU BÁO GIÁ

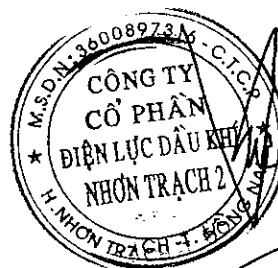
Tên gói thầu: Khắc phục bất thường mạch dòng của hệ thống role F87L bảo vệ đường dây 275, 276 ngăn lộ D05, D06 trạm 220kV NMD Nhơn Trạch 2.

Phát hành ngày:15/8/2025.....

Ban hành kèm theo Quyết định số:492/.....QĐ-CHNT 2

Bên mời thầu

[Ghi tên, đóng dấu]



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thu

CHƯƠNG I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên bên mời thầu là: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu Khí Nhơn Trạch 2.
2. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào giá (nộp bảng báo giá (BBG)) gói thầu Khắc phục bất thường mạch dòng của hệ thống rơle F87L bảo vệ đường dây 275, 276 ngăn lộ D05, D06 trạm 220kV NMTĐ Nhơn Trạch 2. Phạm vi công việc, yêu cầu kỹ thuật của gói thầu được nêu tại Chương II của bản yêu cầu báo giá (YCBG) này.
3. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có đơn chào hàng được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên, đóng dấu theo quy định. Đối với nhà thầu liên danh, đơn chào hàng phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký đơn chào hàng theo thỏa thuận trong văn bản thỏa thuận liên danh;

Thời gian thực hiện gói thầu nêu trong đơn chào hàng phải phù hợp với Chương II – Phạm vi, yêu cầu của gói thầu;

Giá dự thầu ghi trong đơn chào hàng phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp với tổng giá dự thầu ghi trong bảng tổng hợp giá dự thầu, không đề xuất các giá dự thầu khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư, Bên mời thầu;

Thời hạn hiệu lực của BBG đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Mục 8 của YCBG.

2. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
3. Hạch toán tài chính độc lập
4. Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế⁽¹⁾ của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu;
5. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
6. Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;
7. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Nhà thầu có BBG hợp lệ được xem xét, đánh giá. Nhà thầu có BBG không đáp ứng yêu cầu về tư cách hợp lệ thì bị loại.

Ghi chú:

(1) Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế thu nhập cá nhân đối với nhà thầu là hộ kinh doanh) của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu để đối chiếu khi được mời vào đối chiếu tài liệu. Nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế phải được thực hiện trước thời điểm đóng thầu. Nghĩa vụ nộp thuế là nộp thuế với giá trị thuế tương ứng với thuế suất, thu nhập chịu thuế, doanh thu tính thuế nhà thầu kê khai trên Hệ thống thuế điện tử (số thuế đã nộp tương ứng với số thuế phải nộp); trường hợp được chậm nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế theo chính sách của Nhà nước thì thực hiện theo quy định này. Nhà thầu nộp các tài liệu như sau:

- Tờ khai thuế (hoặc thông báo nộp tiền của cơ quan thuế đối với hộ kinh doanh) và Giấy nộp tiền có xác nhận của cơ quan thuế được in từ Hệ thống thuế điện tử hoặc

- Tờ khai thuế (hoặc thông báo nộp tiền của cơ quan thuế đối với hộ kinh doanh) và xác nhận của cơ quan thuế về việc thực hiện nghĩa vụ thuế.

Trường hợp thời điểm đóng thầu sau ngày kết thúc năm tài chính của nhà thầu (năm Y) và trước hoặc trong ngày cuối cùng của tháng thứ 3 tính từ ngày kết thúc năm Y, yêu cầu đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế áp dụng đối với năm tài chính trước năm Y (năm Y-1).

(Ví dụ: Thời điểm đóng thầu là ngày 20/3/2024, năm tài chính của nhà thầu kết thúc vào ngày 31/12 thì nhà thầu phải chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm 2022).

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực kinh nghiệm

Nhà thầu được đánh giá là đạt về năng lực và kinh nghiệm khi đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn đánh giá sau đây:

1. Giấy đăng ký doanh nghiệp có ngành nghề phù hợp.
2. Nhà thầu đã hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng tương tự trong khoảng thời gian kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu. *Hợp đồng tương tự là hợp đồng đã được ký kết, nghiệm thu hoàn thành hoặc thanh quyết toán trong đó công việc có các tính chất tương tự với gói thầu đang xét, bao gồm:*
 - *Có tính chất tương tự: Thực công tác sửa chữa, thí nghiệm thiết bị/hệ thống bảo vệ cho trạm phân phối điện lớn hơn hoặc bằng 110kV.*
 - *Có quy mô (giá trị) tối thiểu: 150.000.000 VND.*
3. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm do cơ quan có thẩm quyền cấp.
4. Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Nhà thầu có BBG đạt yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm được xem xét, đánh giá tiếp về kỹ thuật. Nhà thầu có BBG không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm thì bị loại.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Nhà thầu được đánh giá là đạt về kỹ thuật khi đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn đánh giá sau đây:

Stt	Nội dung	Đánh giá	
		Đạt	Không đạt
I. Về phạm vi công việc			
1	Phạm vi công việc (nêu tại Khoản 1, Mục 1, Chương II – Yêu cầu về Phạm vi công việc của YCBG).		
	- Chào đầy đủ phạm vi công việc theo YCBG.	x	
	- Chào không đầy đủ theo yêu cầu của YCBG.		x
2	Thời gian, địa điểm thực hiện (như nêu tại Khoản 2, Mục 1, Chương II – Yêu cầu về Phạm vi công việc của YCBG).		
	- Đáp ứng	x	
	- Không đáp ứng		x
II. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu			
1	Yêu cầu về nhân sự chủ chốt (nêu tại Khoản 1, Mục 2, Chương II – Yêu cầu về Phạm vi công việc của YCBG)		
	- Đáp ứng	x	
	- Không đáp ứng		x
2	Cam kết về Máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ (nêu tại Khoản 2, Mục 2, Chương II – Yêu cầu về Phạm vi công việc của YCBG)		
	- Đáp ứng	x	
	- Không đáp ứng		x
3	Cam kết về tiến độ thực hiện (nêu tại Khoản 3, Mục 2, Chương II – Yêu cầu về Phạm vi công việc của YCBG)		
	- Đáp ứng	x	
	- Không đáp ứng		x
4	Biện pháp thi công (nêu tại Khoản 4, Mục 2, Chương II– Yêu cầu về Phạm vi công việc của YCBG)		
4.1	Công tác tổ chức		
	- Đáp ứng	x	
	- Không đáp ứng		x
4.2	Công tác thi công		
	- Đáp ứng	x	
	- Không đáp ứng		x
4.3	Công tác an toàn sức khỏe môi trường		
	- Đáp ứng	x	
	- Không đáp ứng		x
5	Kiểm tra, nghiệm thu như nêu tại Khoản 5, Mục 2, Chương II YCBG		

	- Đáp ứng	X	
	- Không đáp ứng		X
III	Chế độ bảo hành, khắc phục sửa chữa		
	- Thời gian bảo hành: trong thời gian 12 tháng kể từ khi ký biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc (không giới hạn số lần khắc phục, sửa chữa). - Thời gian khắc phục sửa chữa ≤ 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên mời thầu.		
	- Đáp ứng	X	
	- Không đáp ứng		X
	Kết luận ⁽¹⁾		

Nhà thầu có BBG đạt yêu cầu về kỹ thuật được xem xét, đánh giá tiếp về giá. Nhà thầu có BBG không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật thì bị loại.

Mục 5. Tiêu chuẩn đánh giá về giá: Áp dụng Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có) (*chưa bao gồm VAT*)

Bước 2. Sửa lỗi (thực hiện theo quy định tại phần Ghi chú (1));

Bước 3. Hiệu chỉnh sai lệch (thực hiện theo quy định tại phần Ghi chú (2));

Bước 4. Xác định giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá (nếu có) (*chưa bao gồm VAT*).

Xếp hạng nhà thầu: BBG có giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá (nếu có) (*chưa bao gồm VAT*) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Ghi chú:

(1) Sửa lỗi:

Với điều kiện BBG đáp ứng căn bản YCBG, việc sửa lỗi số học và các lỗi khác được tiến hành theo nguyên tắc sau đây:

a) Lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia không chính xác khi tính toán giá dự thầu. Trường hợp không nhất quán giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở cho việc sửa lỗi; nếu phát hiện đơn giá dự thầu có sự sai khác bất thường do lỗi hệ thập phân (10 lần, 100 lần, 1.000 lần) thì thành tiền là cơ sở cho việc sửa lỗi. Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của công việc này vào các công việc khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện hoàn thành các công việc này theo đúng yêu cầu nêu trong YCBG và không được Chủ đầu tư thanh toán trong quá trình thực hiện hợp đồng.

b) Các lỗi khác:

- Tại cột thành tiền đã được ghi đầy đủ giá trị nhưng không có đơn giá dự thầu tương ứng thì đơn giá dự thầu được xác định bổ sung bằng cách chia thành tiền cho số lượng; khi có đơn giá dự thầu nhưng cột thành tiền bỏ trống thì giá trị cột thành tiền sẽ được xác định bổ sung bằng cách nhân số lượng với đơn giá dự thầu; nếu một nội dung nào đó có ghi đơn giá dự thầu và giá trị tại cột thành

tiền nhưng bỏ trống số lượng thì số lượng bỏ trống được xác định bổ sung bằng cách chia giá trị tại cột thành tiền cho đơn giá dự thầu của nội dung đó. Trường hợp số lượng được xác định bổ sung nêu trên khác với số lượng nêu trong YCBG thì giá trị sai khác đó là sai lệch về phạm vi cung cấp và được hiệu chỉnh theo quy định tại Bước 3;

- Lỗi nhầm đơn vị tính: sửa lại cho phù hợp với yêu cầu nêu trong YCBG;

- Lỗi nhầm đơn vị: sử dụng dấu "," (dấu phẩy) thay cho dấu "." (dấu chấm) và ngược lại thì được sửa lại cho phù hợp theo cách viết của Việt Nam. Khi Bên mời thầu cho rằng dấu phẩy hoặc dấu chấm trong đơn giá dự thầu rõ ràng đã bị đặt sai chỗ thì trong trường hợp này thành tiền của hạng mục sẽ có ý nghĩa quyết định và đơn giá dự thầu sẽ được sửa lại;

- Nếu có sai sót khi cộng các khoản tiền để ra tổng số tiền thì sẽ sửa lại tổng số tiền theo các khoản tiền;

- Nếu có sự khác biệt giữa con số và chữ viết thì lấy chữ viết làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi. Nếu chữ viết sai thì lấy con số sau khi sửa lỗi theo quy định tại Mục này làm cơ sở pháp lý.

(2) Hiệu chỉnh sai lệch:

a) Trường hợp có sai lệch về phạm vi cung cấp thì giá trị phần chào thiếu sẽ được cộng thêm vào, giá trị phần chào thừa sẽ được trừ đi theo mức đơn giá dự thầu tương ứng trong BBG của nhà thầu có sai lệch;

Trường hợp có sai lệch thiếu (thiếu hạng mục công việc so với yêu cầu về phạm vi cung cấp) mà không có đơn giá tương ứng trong BBG của nhà thầu có sai lệch thì thực hiện hiệu chỉnh sai lệch như sau:

Lấy mức đơn giá dự thầu cao nhất đối với hạng mục công việc mà nhà thầu chào thiếu trong số các BBG khác vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; trường hợp trong BBG của các nhà thầu vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật không có đơn giá dự thầu của công việc này thì lấy đơn giá trong dự toán được duyệt của gói thầu làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; trường hợp không có dự toán gói thầu thì căn cứ vào đơn giá hình thành giá gói thầu làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch.

Trường hợp chỉ có một nhà thầu duy nhất vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật thì tiến hành hiệu chỉnh sai lệch trên cơ sở lấy mức đơn giá dự thầu tương ứng trong BBG của nhà thầu này; trường hợp BBG của nhà thầu không có đơn giá dự thầu tương ứng thì lấy mức đơn giá trong dự toán của gói thầu được duyệt làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; trường hợp không có dự toán gói thầu thì căn cứ vào đơn giá hình thành giá gói thầu làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch.

b) Trường hợp nhà thầu có thư giảm giá, việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch được thực hiện trên cơ sở giá dự thầu chưa trừ đi giá trị giảm giá. Tỷ lệ phần trăm (%) của sai lệch thiếu được xác định trên cơ sở so với giá dự thầu ghi trong đơn chào hàng.

Mục 6. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng, Bảng tiến độ thực hiện, Bảng chào giá dịch vụ theo Mẫu số 01, Mẫu số 02, Mẫu số 03, Mẫu số 04 các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể

cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác đã bao gồm VAT. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 7. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng Mẫu số 01 Chương III;
2. Bảng tiến độ thực hiện Mẫu số 02 Chương III
3. Bảng chào giá dịch vụ Mẫu số 03 Chương III;
4. Biểu mẫu nhân sự tham gia Mẫu 04 Chương III;
5. Bản sao hợp đồng tương tự theo quy định tại YCBG;
6. Các nội dung cần thiết khác: (Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm do cơ quan có thẩm quyền cấp/Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường do cơ quan có thẩm quyền cấp);
7. Số lượng hồ sơ Báo giá là: **03 bản** (01 bản gốc và 02 bản chụp).

Mục 8. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm ngừng tiếp nhận YCBG.

Mục 9. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp Bản báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2; Địa chỉ: Ấp 3, xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam không được muộn hơn 14h00 ngày 21/8/2025. Các Bản báo giá được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 10. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản Yêu cầu báo giá;
2. Có giá đề nghị trúng thầu (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)) không vượt giá gói

thầu được phê duyệt.

Mục 11. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được công bố trên Website của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời thầu sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 12. Giải quyết khiếu nại

Nhà thầu có quyền khiếu nại về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định của Luật đấu thầu hiện hành.

CHƯƠNG II. YÊU CẦU VỀ PHẠM VI CÔNG VIỆC

Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ Khắc phục bất thường mạch dòng của hệ thống rơle F87L bảo vệ đường dây 275, 276 ngăn lộ D05, D06 trạm 220kV NMD Nhơn Trạch 2 theo đúng phạm vi công việc và các yêu cầu kỹ thuật nêu dưới đây.

Mục 1: Phạm vi công việc, thời gian và địa điểm thực hiện

1. Phạm vi công việc:

Công tác Khắc phục bất thường mạch dòng của hệ thống rơle F87L bảo vệ đường dây 275, 276 ngăn lộ D05, D06 trạm 220kV NMD Nhơn Trạch 2 phải được tuân thủ theo quy trình và các quy định pháp luật liên quan hiện hành.

Cung cấp nhân sự, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ để thực hiện gói thầu Khắc phục bất thường mạch dòng của hệ thống rơle F87L bảo vệ đường dây 275, 276 ngăn lộ D05, D06 trạm 220kV NMD Nhơn Trạch 2 như sau:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng
1	Khảo sát lại mạch dòng và mạch nhị thứ liên qua đến 02 hệ thống rơ le F87L của hai ngăn lộ D05, D06.	Gói	01
2	Thiết kế lại mạch dòng trung tính vào 02 rơ le F87L giữa hai ngăn lộ D05, D06, để loại bỏ sự ảnh hưởng của dòng trung tính nối đất khi có sự cố ngoài Trạm 220kV Nhơn Trạch 1&2.	Gói	01
3	Đấu nối lại mạch dòng trung tính và nối đất của hệ thống rơ le bảo vệ các ngăn lộ và đường dây vận hành ổn định, chọn lọc và tin cậy.	Gói	01
4	- Thí nghiệm hệ thống mạch dòng rơ le F87L sau khi khảo sát, thiết kế và đấu nối đảm bảo hệ thống rơ le bảo vệ các đường dây làm việc tin cậy và chọn lọc. - Khôi phục chức năng bảo vệ 87L của đường dây 275 Nhơn Trạch 1&2 vào làm việc theo đúng quy định của truyền tải điện.	Gói	01
5	Nội dung khác: Các chi phí cần thiết khác để thực hiện công việc của gói thầu (nếu có).	Gói	01

2. Thời gian và địa điểm thực hiện gói thầu:

- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Địa điểm thực hiện: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2; Địa chỉ Ấp 3, xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai.

Mục 2. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu

1. Yêu cầu về nhân sự chủ chốt

Nhân sự thực hiện gói thầu phải đáp ứng các yêu cầu về trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, cụ thể như sau:

- Các cam kết liên quan đến nhân sự:

- + Tất cả nhân sự thi công phải có bảo hiểm tai nạn 24/7.
 - + Tất cả nhân sự thi công phải có thẻ an toàn, bậc an toàn đáp ứng phạm vi công việc theo quy định.
 - + Có chuyên môn phù hợp với phạm vi công việc gói thầu.
 - + Nhà thầu phải huy động số lượng nhân sự phù hợp đối với từng vị trí để đảm bảo thực hiện hoàn thành khối lượng công việc gói thầu.
- Yêu cầu cụ thể cho các nhân sự chủ chốt như sau:

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/trình độ chuyên môn
1	Chỉ huy trưởng	≥ 01	Đã trực tiếp tham gia 02 hợp đồng tương tự với nhiệm vụ được phân công là Chỉ huy trưởng/Chủ nhiệm dự án/tương đương.	- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành: điện, điện tử, hệ thống điện. - Chứng chỉ/Chứng nhận: thí nghiệm/kiểm định thiết bị điện do đơn vị có chức năng cấp còn hiệu lực. - Bậc an toàn tối thiểu 4/5. - Cung cấp tài liệu chứng minh: + Bản scan hợp đồng lao động; bản chụp bằng tốt nghiệp; chứng chỉ/chứng nhận của các nhân sự nêu trên đính kèm cùng BBG. + Bản scan hợp đồng, biên bản nghiệm thu có tên nhân sự phù hợp với vị trí gói thầu hoặc quyết định phân công nhiệm vụ hoặc xác nhận của chủ đầu tư, hoặc các tài liệu tương đương đính kèm cùng BBG.
2	Nhân sự thí nghiệm, thông mạch	≥ 01	Đã trực tiếp tham gia 01 hợp đồng tương tự với nhiệm vụ được phân công làm thí nghiệm/thông mạch hệ thống mạch điện.	- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành: điện, điện tử, hệ thống điện. - Chứng chỉ/Chứng nhận chuyên môn phù hợp phạm vi công việc do đơn vị có chức năng cấp còn hiệu lực. - Bậc an toàn tối thiểu 3/5. - Cung cấp tài liệu chứng minh: + Bản scan hợp đồng lao động; bản chụp bằng tốt nghiệp; chứng chỉ/chứng nhận của các nhân sự nêu trên đính kèm cùng BBG. + Bản scan hợp đồng, biên bản nghiệm thu có tên nhân sự phù hợp với vị trí gói thầu hoặc quyết định phân công nhiệm vụ hoặc xác nhận của chủ đầu tư, hoặc các tài liệu tương đương đính kèm cùng BBG.

2. Yêu cầu về máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ

- Nhà thầu phải cam kết huy động đầy đủ các máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ để thực hiện công việc đáp ứng tiến độ thực hiện công việc theo yêu cầu của YCBG.
- Nhà thầu cam kết các máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ thi công phải còn hạn kiểm định (đối với các thiết bị, công cụ yêu cầu kiểm định theo quy định), còn hạn sử dụng; Thiết bị điện có tem bảo trì định kì được dán trên mỗi thiết bị, đối với các thiết bị điện cầm tay phải đảm bảo an toàn điện theo quy định.

3. Tiến độ thực hiện

- Nhà thầu phải cam kết thời gian thực hiện gói thầu trong vòng 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực và đề xuất tiến độ công việc theo biểu Mẫu số 02 – Chương III. Biểu Mẫu Chào Hàng.

4. Biện pháp thi công:

4.1 Công tác tổ chức:

- Nhà thầu phải có sơ đồ bố trí nhân lực thi công cho các bộ phận quản lý chất lượng, tiến độ, các nhóm (tổ) thi công ... chi tiết, phù hợp với nội dung công việc và tiến độ. Trong đó, quy định trách nhiệm của từng chức danh, từng bộ phận từ công tác chuẩn bị, thi công, theo dõi, giám sát, đấu nối thử nghiệm thu đến bàn giao đưa vào sử dụng.

4.2 Công tác thi công:

- Nhà thầu phải bố trí công việc hợp lý (về huy động nhân sự; máy móc thiết bị, vật tư, ...).
- Nhà thầu phải trình bày cụ thể từng bước công tác.
- Nhà thầu có Phương án xử lý các bất thường trong quá trình thực hiện công việc.
- Tiến độ thi công: Trên cơ sở phạm vi công việc, Nhà thầu lập biểu tiến độ thi công chi tiết cho từng hạng mục công việc theo ngày. Bảng tiến độ thi công phải khả thi và phù hợp với yêu cầu thời gian thực hiện công việc.

4.3 Công tác an toàn sức khỏe môi trường:

- Tất cả nhân sự tham gia thực hiện cung cấp dịch vụ tại Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 phải được mua bảo hiểm tai nạn lao động theo quy định.
- Tất cả nhân sự tham gia thực hiện cung cấp dịch vụ phải được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.
- Chuẩn bị đầy đủ các phương tiện, thiết bị phục vụ thi công đảm bảo an toàn và phòng cháy chữa cháy theo quy định của PVPower NT2 và luật định.
- Nhà thầu có trách nhiệm dọn dẹp, vệ sinh hiện trường sau mỗi lần sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị, máy móc... Rác thải trong quá trình thực hiện công việc sẽ được Nhà thầu gom vào thùng rác và/hoặc nơi do Bên mời thầu quy định. Quy trình thu gom và xử lý chất thải cần được thống nhất trước khi thực hiện công việc.

- Nhà thầu, trong khả năng và phạm vi trách nhiệm của mình, cần đảm bảo thiết lập và duy trì trong suốt thời gian thao tác một môi trường và không gian làm việc an toàn và không gây ảnh hưởng xấu tới sức khỏe người lao động.

5. Kiểm tra, nghiệm thu, bảo hành

- Trong quá trình thực hiện, Nhà thầu phải thông báo kế hoạch công việc hàng ngày cho nhân viên của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 biết, phối hợp thực hiện.
- Nghiệm thu, bảo hành:
 - + Sau khi khắc phục bất thường mạch dòng của hệ thống role F87L bảo vệ đường dây 275, 276 ngăn lộ D05, D06 trạm 220kV phải đảm bảo chức năng bảo vệ hệ thống role F87L của hai đường dây nói trên làm việc chọn lọc, tin cậy và không bị ảnh hưởng bởi các tác nhân bên ngoài từng đường dây.
 - + Nhà thầu cung cấp biên bản thông mạch áp, thông mạch dòng, niêm phong, kẹp chì trước khi bàn giao hệ thống đưa vào sử dụng.
 - + Thời gian bảo hành: Trong thời gian 12 tháng kể từ khi ký biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc (không giới hạn số lần khắc phục, sửa chữa).
 - + Thời gian khắc phục sửa chữa ≤ 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên mời thầu.

CHƯƠNG III. BIỂU MẪU CHÀO HÀNG

Stt	Biểu mẫu	Cách thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	
			Bên mời thầu	Nhà thầu
1	Mẫu số 01. Đơn chào hàng			X
2	Mẫu số 02. Tiến độ thực hiện công việc			X
3	Mẫu số 03. Chi phí hạng mục công việc dựa trên đơn giá và khối lượng			X
4	Mẫu số 04. Danh sách nhân sự tham gia thực hiện dịch vụ			X

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của bên mời thầu]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] với các bảng tổng hợp giá dự thầu kèm theo.

Ngoài ra, chúng tôi tự nguyện giảm giá dự thầu với tỷ lệ phần trăm giảm giá là _____ [Ghi tỷ lệ giảm giá].

Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá là: _____.

Thời gian thực hiện gói thầu là 45 ngày kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

Hiệu lực của báo giá: _____

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính hoặc đại diện liên danh trong trường hợp nhà thầu có liên danh.
 2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
 3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
 4. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
 5. Những thông tin kê khai trong hồ sơ dự thầu là trung thực
- Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

STT	Nội dung công việc ⁽¹⁾	Tháng/tuần/ngày thứ ⁽²⁾							
		1	2	3	4	5	...	n	Tổng
1	Khảo sát lại mạch dòng và mạch nhị thứ liên qua đến 02 hệ thống rơ le F87L của hai ngăn lộ D05, D06.								
2	Thiết kế lại mạch dòng trung tính vào 02 rơ le F87L giữa hai ngăn lộ D05, D06, để loại bỏ sự ảnh hưởng của dòng trung tính nối đất khi có sự cố ngoài Trạm 220kV Nhơn Trạch 1&2.								
3	Đấu nối lại mạch dòng trung tính và nối đất của hệ thống rơ le bảo vệ các ngăn lộ và đường dây vận hành ổn định, chọn lọc và tin cậy.								
4	- Thí nghiệm hệ thống mạch dòng rơ le F87L sau khi khảo sát, thiết kế và đấu nối đảm bảo hệ thống rơ le bảo vệ các đường dây làm việc tin cậy và chọn lọc. - Khôi phục chức năng bảo vệ 87L của đường dây 275 Nhơn Trạch 1&2 vào làm việc theo đúng quy định của truyền tải điện.								

Ghi chú:

(1) Liệt kê tất cả hạng mục công việc, trong mỗi hạng mục công việc phải nêu tiến độ thực hiện các công việc cụ thể.

(2) Thời gian cho mỗi công việc cụ thể thể hiện bằng biểu đồ, trường hợp cần thiết nhà thầu có ghi chú, giải thích biểu đồ.

**CHI PHÍ HẠNG MỤC CÔNG VIỆC
DỰA TRÊN ĐƠN GIÁ VÀ KHỐI LƯỢNG**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá chào (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), nhưng chưa bao gồm thuế VAT)	Thành tiền đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), nhưng chưa bao gồm thuế VAT	Thuế VAT	Thành tiền (bao gồm thuế VAT)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)	(7)	(8)
1	Công việc 1	Gói	1		M1*		M1
2	Công việc 2	Gói	1		M2*		M2
3		Gói	1		M3*		M3
4	...	Gói	1		M4*		M4
5	Công việc n	Gói	1		M5*		M5
Tổng Cộng							M=(M1+M2+M3+M4+M5)

Ghi chú:

- (1) (2) (3) (4): Nhà thầu điền nội dung công việc theo Phạm vi công việc được qui định tại Khoản 1, Mục 1, Chương II. Yêu cầu về phạm vi công việc.
- (5) Nhà thầu điền đơn giá đã bao gồm các chi phí cần thiết để thực hiện dịch vụ (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có), nhưng chưa bao gồm thuế VAT).
- (6,7,8) Nhà thầu tính toán và tổng hợp chi phí.

DANH SÁCH NHÂN SỰ THAM GIA THỰC HIỆN DỊCH VỤ

STT	Tên	Số định danh/CM/ND/căn cước công dân/Hộ chiếu	Chức danh bổ trí trong gói thầu	Cách thức huy động	Địa điểm làm việc	Các nội dung		
						Hạng mục công việc 1	Hạng mục công việc 2	Hạng mục công việc 3
I	Nhân sự chủ chốt							
1	Nguyễn Văn A		[Nhà thầu điện]	[Nhà thầu chọn một trong hai phương án: nhân sự của nhà thầu/Nhân sự đi thuê]]	[Công ty]			
					[Thực địa]			
2					[Công ty]			
					[Thực địa]			
								
	Số công nhân sự chủ chốt							
II	Nhân sự thực hiện							
1			[Nhà thầu điện]	Nhà thầu chọn một trong hai phương án:	[Công ty]			
					[Thực địa]			

CHƯƠNG IV: HỢP ĐỒNG VÀ BIỂU MẪU HỢP ĐỒNG

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

_____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Hợp đồng số: _____

Gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu]

Thuộc dự án: _____ [Ghi tên dự án]

- Căn cứ⁽¹⁾ ____ [Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005];
- Căn cứ ____ [căn cứ tính chất, yêu cầu của các gói thầu mà quy định các căn cứ pháp lý cho phù hợp];
- Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của ____ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu ____ [Ghi tên gói thầu] của ____ [Ghi tên chủ đầu tư/bên mời thầu] và thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của bên mời thầu;
- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu ký ngày ____ tháng ____ năm ____;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư/bên mời thầu (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư/bên mời thầu [Ghi tên chủ đầu tư/bên mời thầu]: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu [Ghi tên nhà thầu trúng thầu]: _____

Địa chỉ: _____

Điện thoại: _____

Fax: _____

E-mail: _____

Tài khoản: _____

Mã số thuế: _____

Đại diện là ông/bà: _____

Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ (trường hợp được ủy quyền)
hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện Khắc phục bất thường mạch dòng của hệ thống role F87L bảo vệ đường dây 275, 276 ngăn lộ D05, D06 trạm 220kV NMD Nhơn Trạch 2 với phạm vi công việc chi tiết như phụ lục đính kèm.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Bảng báo giá (BBG) và các văn bản làm rõ BBG của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
5. Yêu cầu báo giá (YCBG) và các tài liệu sửa đổi, làm rõ YCBG (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

- Khắc phục các hiện tượng không đảm bảo an toàn liên quan đến công việc Khắc phục bất thường mạch dòng của hệ thống role F87L, chuẩn bị và tạo điều kiện cho bên B thực hiện công việc;
- Lập kế hoạch dừng thiết bị để tiến hành khắc phục và đánh giá các thông số kỹ thuật an toàn và thông báo trước cho Bên B;
- Cùng với bên B lập và thống nhất lịch tiến độ thực hiện các công việc hàng ngày;
- Cung cấp cho nhân sự của bên B các tài liệu kỹ thuật có liên quan đến hệ thống role F87L, phương tiện sử dụng của Bên A theo danh mục nêu tại các phụ lục đính kèm khi Bên B yêu cầu;
- Cử người đại diện phối hợp kiểm tra quá trình khắc phục thiết bị.
- Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các yêu cầu về dịch vụ như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm như sau :

- Kết hợp với Bên A lên kế hoạch, lập lịch tiến độ thực hiện khắc phục, nghiệm thu, thông mạch, niêm phong kẹp chì hệ thống đo đếm cao thế 220kV NMD Nhơn Trạch 2.
- Cung cấp đầy đủ nhân lực, vật tư, vật liệu, dụng cụ, thiết bị và dịch vụ cần thiết cho toàn bộ quá trình thực hiện kiểm định;
- Thực hiện các công việc theo yêu cầu của Bên A thuộc danh mục nêu tại phụ lục đính kèm hợp đồng này;

- Công tác khắc phục các thiết bị được thực hiện theo đúng quy định của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định hiện hành khác có liên quan đảm bảo tính chính xác và an toàn;
- Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện thiết bị có nguy cơ dẫn đến sự cố, tai nạn lao động thì phải ngừng việc kiểm định và thông báo cho Bên A biết để có biện pháp khắc phục;
- Hoàn thành công việc đầy đủ, chính xác và chất lượng theo đúng tiến độ quy định;
- Nhân sự tham gia thực hiện công việc của Bên B phải tuân thủ đầy đủ các quy định về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ của Bên A. Bên B phải trang bị đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động các nhân cần thiết cho nhân sự của mình trong quá trình thực hiện công việc;
- Bên B sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm phát sinh từ việc vi phạm các quy định đó dẫn tới như chậm tiến độ thực hiện công việc, thiệt hại về người và tài sản của Bên A;
- Cấp giấy chứng nhận/nghiệm thu kết quả kiểm định của từng thiết bị như phụ lục đính kèm hợp đồng này.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng: đồng

(Bằng chữ: ...).

Giá trên đã bao gồm thuế VAT và toàn bộ các chi phí, lệ phí khác có liên quan để bên B thực hiện toàn bộ công việc theo quy định của hợp đồng.

(Chi tiết như các phụ lục đính kèm)

2. Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

b) Thời hạn và điều kiện thanh toán:

Sau khi hoàn tất công việc theo phạm vi công việc được quy định tại hợp đồng, Bên A thanh toán cho Bên B 100% giá trị của hợp đồng bằng chuyển khoản trong vòng 15 ngày làm việc (không tính ngày Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, Tết và ngày nghỉ theo quy định của pháp luật), kể từ ngày nhận được đầy đủ bộ hồ sơ chứng từ hợp lệ của Bên B như sau:

- Bản gốc Công văn đề nghị thanh toán;
- Hóa đơn GTGT (bản gốc), hóa đơn điện tử của bên B theo quy định của Bộ Tài Chính;
- Bản gốc Biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc;
- Bản gốc Biên bản Quyết toán và thanh lý hợp đồng

Điều 6. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày bên A thông báo cho bên B tiến hành triển khai công việc.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung, gia hạn hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung và gia hạn hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

- a) Gia hạn thực hiện hợp đồng khi Bên A có nhu cầu;
- c) Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:
 - Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được nộp cho Chủ đầu tư không muộn hơn 07 ngày làm việc kể từ ngày Chủ đầu tư phát hành văn bản thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu và được gửi đến các nhà thầu tham dự.
 - Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu có thể chọn một trong các hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng như đặt cọc bằng hình thức chuyển khoản (Tên: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2, số tài khoản: 006704070001112, ngân hàng: TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh - Chi nhánh Cộng Hòa) hoặc thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng hợp pháp đang hoạt động tại Việt Nam.
 - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 03 % (ba phần trăm) giá trị hợp đồng.
 - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực bằng thời gian thực hiện hợp đồng cộng thêm 30 ngày.
2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; Bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.
3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn: 30 ngày kể từ khi hàng hóa được bàn giao, Bên B được ký biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc và thanh lý, quyết toán hợp đồng.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:
 - a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;
 - b) Bên B bị phá sản, giải thể;
 - c) Các hành vi khác (nếu có).
2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.
3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Phương tiện vận chuyển, máy móc thiết bị, chứng chỉ làm việc

1. Đối với phương tiện vận chuyển, máy móc thiết bị:
Các phương tiện vận chuyển, máy móc/thiết bị phục vụ phải được đăng ký/đăng kiểm,

kiểm định và trong thời gian được phép lưu hành, sử dụng theo quy định.

Bên B phải cung cấp chứng nhận kiểm định, chứng nhận an toàn đủ điều kiện làm việc của tất cả phương tiện, thiết bị trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

2. Đại diện của Bên A có quyền kiểm tra các trang thiết bị của bên B có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng.

3. Tất cả CBCNV của bên B khi vào làm việc tại bên A phải được huấn luyện và cấp thẻ ATLĐ và tuân thủ tuyệt đối các nội quy, quy định của bên A, được trang bị đầy đủ bảo phương tiện bảo vệ cá nhân, dụng cụ lao động phù hợp. Trong quá trình làm việc luôn phải mang theo thẻ ATLĐ và các Giấy chứng nhận/chứng chỉ để Bên A kiểm tra.

Điều 12. Trường hợp bất khả kháng

Trường hợp bất khả kháng được hiểu là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép không liên quan đến sai phạm hoặc sơ suất của Bên B, chẳng hạn: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch, giãn cách xã hội để thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19,... Bên B phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho Bên A về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện để hai Bên cùng bàn bạc thống nhất.

Điều 13. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Trong trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng, những vấn đề tranh chấp sẽ được đưa ra trước tòa dân sự tỉnh Đồng Nai phân xử, phán quyết của Tòa án là kết luận cuối cùng. Bên nào thua kiện sẽ chịu mọi chi phí cho việc xét xử.

Điều 14. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày được hai bên ký kết.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, Bên A giữ 03 bộ, Bên B giữ 01 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A

PHỤ LỤC
BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số _____, ngày _____ tháng _____ năm _____)

[Phụ lục này được lập trên cơ sở bản yêu cầu báo giá, báo giá của nhà thầu và những thỏa thuận đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm các nội dung trong Biểu giá theo Mẫu số 03.]

MẪU BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG⁽¹⁾

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [Ghi tên chủ đầu tư/bên mời thầu]

(sau đây gọi là chủ đầu tư/bên mời thầu)

Theo đề nghị của _____ [Ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp hàng hoá cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);⁽²⁾

Theo quy định trong bản yêu cầu báo giá (hoặc hợp đồng), nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư/bên mời thầu bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, _____ [Ghi tên của ngân hàng] có trụ sở đăng ký tại _____ [Ghi địa chỉ của ngân hàng⁽³⁾] (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là _____ [Ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại hợp đồng]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho chủ đầu tư/bên mời thầu bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn _____ [Ghi số tiền bảo lãnh] như đã nêu trên, khi có văn bản của chủ đầu tư/bên mời thầu thông báo nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày ____ tháng ____ năm ____⁽⁴⁾.

Đại diện hợp pháp của ngân hàng

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.

(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì bên mời thầu sẽ báo cáo chủ đầu tư/bên mời thầu xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của _____ [Ghi tên nhà thầu] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu trúng thầu gói thầu _____ [Ghi tên gói thầu] đã ký hợp đồng số _____ [Ghi số hợp đồng] ngày ____ tháng ____ năm ____ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

(3) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại hợp đồng.

GIẤY ỦY QUYỀN ⁽¹⁾

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____, tại ____

Tôi là ____ [ghi tên, số CCCD hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu], là người đại diện theo pháp luật của ____ [ghi tên nhà thầu] có địa chỉ tại ____ [ghi địa chỉ của nhà thầu] bằng văn bản này ủy quyền cho ____ [ghi tên, số CCCD hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham dự thầu gói thầu ____ [ghi tên gói thầu] thuộc dự án/dự toán mua sắm ____ [ghi tên dự án/dự toán mua sắm] do ____ [ghi tên Chủ đầu tư] tổ chức:

[- Tham gia quá trình hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư nếu được lựa chọn]⁽²⁾.

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ____ [ghi tên nhà thầu]. ____ [ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ____ [ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ____ đến ngày ____⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ____ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ____ bản, người được ủy quyền giữ ____ bản, Bên mời thầu giữ ____ bản.

Người được ủy quyền

[ghi tên, chức danh, ký tên và
đóng dấu (nếu có)]

Người ủy quyền

[ghi tên người đại diện theo pháp luật của
nhà thầu, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Bên mời thầu khi hoàn thiện, ký hợp đồng. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình hoàn thiện, ký hợp đồng và phải bảo đảm ngày có hiệu lực trước ngày thực hiện các công việc được ủy quyền.